

Số: 19/2023/QĐST-DS

Lạng Giang, ngày 16 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 26; 35; 147; 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 357; 463; 466; 468 Bộ luật Dân sự 2015; Điều 8; 91; 95 Luật các tổ chức tín dụng. Ấn lệ số 08/2016/AL ngày 17/10/2016 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao. Điều 26; 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2023, về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự tranh chấp hợp đồng tín dụng, vay tài sản thụ lý số: 48/2023/TLST-DS ngày 28 tháng 3 năm 2023.

Căn cứ đơn xin rút đơn yêu cầu đề nghị thay đổi nội dung hòa giải đề ngày 16/5/2023 của Ngân hàng TMCP V và chị H.

XÉT THẤY:

Việc thoả thuận của các đương sự ghi trong Biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP V. Trụ sở: Số 89 đường L, phường L, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Do ông Nguyễn Phúc T, ông Nguyễn Thành D – Cán bộ xử lý nợ đại diện theo ủy quyền; Địa chỉ: Tầng 7 tòa nhà V, số 78 đường D, phường D, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1985;

Nơi cư trú: Thôn C, xã H, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị H có trách nhiệm thanh toán trả Ngân hàng TMCP V số tiền gốc, lãi suất, nợ thẻ tạm tính đến hết ngày 14/4/2023 là: 218.036.405đ tiền gốc; 98.347.818đ tiền lãi suất và 54.835.339đ tiền nợ thẻ. Tổng cộng cả gốc, lãi suất, nợ thẻ là 371.219.562đ (ba trăm bảy mươi triệu hai trăm mười chín nghìn năm trăm sáu mươi hai đồng) và tiền lãi suất phát sinh tiếp theo kể từ ngày 15/4/2023 theo Hợp đồng cho vay số LN1808270890706 ngày

12/9/2018, Hợp đồng cho vay số LD2024701363 ngày 03/9/2020 và thẻ tín dụng ngày 18/9/2018, đến khi thanh toán hết nợ của các hợp đồng và thẻ tín dụng. Trường hợp trong các hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay, thì lãi suất mà người phải thi hành án phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp chị Nguyễn Thị H không trả được hoặc trả không hết số tiền nợ theo các hợp đồng trên, thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang xử lý tài sản bảo đảm theo Theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1808270890706 ngày 12/9/2018 để thu hồi nợ. Trường hợp xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thu hồi nợ thì chị Nguyễn Thị H phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H chịu 9.280.000đ (chín triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng TMCP V không phải chịu tiền án phí, hoàn trả Ngân hàng TMCP V 8.957.000đ tiền tạm ứng án phí Ngân hàng TMCP V đã nộp theo biên lai thu số 0005283 ngày 28/3/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang
- VKSND huyện Lạng Giang;
- Chi cục T.H.A Lạng Giang;
- Các đương sự;
- Lưu:

THẨM PHÁN

(đã ký)

Thân Trọng Khôi